

Lập Dự toán cho việc học Đại học

Con quý vị chuẩn bị vào đại học?

Phí tổn cho việc này sẽ như thế nào?

Đi học đại học là một sự đầu tư quý giá, nhưng điều quan trọng là sinh viên phải lập kế hoạch cẩn thận từ trước để đảm bảo rằng các em có thể trang trải được cả các chi phí sinh hoạt và học tập. Sinh viên sẽ cần học cách lập ngân sách và tiết kiệm vì các em sẽ cần nhiều khoản chi tiêu khác nhau ở từng giai đoạn khác nhau của khóa học.

Đa số sinh viên đều biết họ sẽ phải trả tiền cho việc học đại học của mình, nhưng lại không biết rõ về các phương án vay tiền học và những khoản có thể sẽ phải chi tiêu khác khi học đại học, chẳng hạn như phí dịch vụ, mua sách vở và đồ dùng học tập.

Quý vị hãy tìm hiểu các thông tin trong các tiêu đề dưới đây để giúp con mình lập kế hoạch cho các chi phí liên quan đến việc học đại học.

+ Giải thích về Suất học được Liên bang Hỗ trợ (CSP)

Hầu hết các sinh viên người Úc đang học đại học tại Úc đều được Chính phủ Liên bang trợ cấp cho mức học phí của các khóa học. Các sinh viên này đăng ký vào các [Suất học được Liên bang Hỗ trợ \(CSP\)](#). Phần học phí còn lại sẽ do sinh viên chi trả và được gọi là 'khoản đóng góp của sinh viên'.

Số tiền sinh viên phải đóng sẽ tùy thuộc vào từng đơn vị học trình (môn học) mà các em chọn học và sẽ thay đổi theo từng năm. Để đủ điều kiện hưởng CSP, sinh viên phải là:

- công dân hoặc thường trú nhân của Úc hoặc Niu Di-lân, hoặc
- có visa thường trú theo diện nhân đạo của Úc.

Những sinh viên nhập học theo diện CSP có thể tự trả toàn bộ khoản đóng góp học phí của mình ngay từ đầu, hoặc nếu hội đủ điều kiện, có thể được vay tiền từ [Chương trình Đóng góp vào Giáo dục bậc Đại học - Chương trình Cho vay cho Giáo dục bậc Đại học \(HECS-HELP\)](#) để trả khoản đóng góp học phí của mình. Sau khi tham gia lực lượng lao động và có mức thu nhập trên ngưỡng bắt buộc phải hoàn trả tiền vay, thì các em sẽ bắt đầu phải hoàn trả khoản vay này thông qua hệ thống thuế.

Các nhóm ngành và khoảng mức đóng góp học phí cho năm học 2014

Chính phủ xếp các ngành học khác nhau thành các nhóm ngành và qui định khoảng mức đóng góp từ tối thiểu tới tối đa cho một năm học toàn thời gian (thường là 8 đơn vị học trình mỗi năm). Đây là một chương trình chung của Liên bang và tất cả các trường đại học và cơ sở giáo dục đều sử dụng chung công thức và hệ thống để tính toán mức học phí được áp dụng.

Bảng liệt kê dưới đây trình bày về các chi phí của các nhóm ngành học khác nhau.

Nhóm ngành của sinh viên đóng phí	2014 Khoảng mức đóng góp học phí của sinh viên cho năm học (tính theo EFTSL*)
Nhóm 1 - nhân văn, khoa học hành vi, khoa học xã hội, tâm lý học lâm sàng, ngoại ngữ, nghệ thuật thị giác và biểu diễn.	\$0–\$6044
Nhóm 2 - toán học, thống kê, máy tính, môi trường nhân tạo, chăm sóc sức khỏe, chuyên gia hỗ trợ y tế, khoa học, kỹ sư, đo đạc, nông học	\$0–\$8613
Nhóm 3 - nha khoa, y khoa, khoa học thú y, luật, kế toán, quản lý hành chính (bao gồm cả quan hệ công chúng), kinh tế học, thương mại.	\$0–\$10 085

*EFTSL = quy đổi tương đương với học toàn thời gian. Sinh viên được coi là học toàn thời gian nếu đăng ký từ 3 tín chỉ trở lên trong mỗi học kỳ. Phần lớn các đơn vị học trình đều có giá trị 1 tín chỉ.

+ Giải thích về Chương trình Đóng góp vào Giáo dục bậc Đại học - Chương trình Cho vay cho Giáo dục bậc Đại học (HECS-HELP)

HECS-HELP là một chương trình cho vay của Chính phủ Liên bang. Sinh viên không cần phải hoàn trả khoản vay này trong một lần. [Khi bắt đầu mỗi giai đoạn học tập mới sinh viên sẽ nhận được một tờ hóa đơn yêu cầu thanh toán khoản đóng góp học phí của mình.](#)

Nếu là công dân Úc hoặc có visa thường trú nhân theo diện nhân đạo, sinh viên có thể:

- rút một [khoản vay HECS-HELP](#) để trả toàn bộ khoản đóng góp học phí của sinh viên (trước đây gọi là tạm hoãn trả HECS), hoặc
- trả toàn bộ khoản đóng góp học phí của mình ngay từ đầu.

Nếu sinh viên quyết định vay từ HECS-HELP thì Chính phủ Liên bang sẽ trả số tiền vay đó trực tiếp cho Đại học Deakin, thay mặt cho sinh viên và khoản nợ HECS-HELP đó sẽ được lưu tại Cơ quan Thuế vụ Úc. Sinh viên sẽ bắt đầu hoàn trả khoản vay này thông qua hệ thống thuế vụ một khi mức lợi tức của sinh viên cao hơn ngưỡng lợi tức bắt buộc phải hoàn trả tiền vay, thậm chí ngay cả khi các em vẫn còn đang học tập.

Công dân và thường trú nhân của Niu Di-lân

Các công dân và thường trú nhân của Niu Di-lân (không thuộc loại visa nhân đạo) không thuộc diện được vay từ Chương trình HECS-HELP và phải trả toàn bộ mức đóng góp học phí của mình ngay từ đầu.

Ngưỡng lợi tức bắt buộc phải hoàn trả tiền vay

Ngưỡng lợi tức bắt buộc phải hoàn trả tiền vay sẽ được điều chỉnh hàng năm. Đối với năm tài khóa 2013-14, ngưỡng lợi tức bắt buộc phải hoàn trả tiền vay là \$51 309 và khoảng 4% lợi tức của sinh viên sẽ được trích ra để hoàn trả khoản nợ này. Mức phần trăm lợi tức được trích ra để trả nợ sẽ tăng tỷ lệ với mức lợi tức.

Các thông tin cụ thể hơn về CSP và cách thức nộp hồ sơ xin vay Chương trình HECS-HELP sẽ được Đại học Deakin cung cấp trong quá trình sinh viên ghi danh vào trường và có thể truy cập tại [trang hỗ trợ đóng học phí](#).

+ Phí dịch vụ sinh viên

Hầu hết các cơ sở giáo dục đại học đều thu một khoản phí để tài trợ cho các dịch vụ dành cho sinh viên trong khu học sở, chẳng hạn như tư vấn về nghề nghiệp và tuyển dụng, bộ phận dạy các kỹ năng học thuật, tư vấn tài chính, và các tiện ích về thể thao.

Tại Đại học Deakin, khoản phí này gọi là [Phí Dịch vụ và Tiệc nghi cho Sinh viên \(SSAF\)](#) và sinh viên có thể quyết định hoặc là tự trả khoản phí này hoặc vay tiền để trả, tương tự như HECS-HELP. Mức tiền sẽ khác nhau tùy thuộc vào hình thức học (bán thời gian hay toàn thời gian) và tùy thuộc vào việc sinh viên học tại học sở hay học từ . Trong năm học 2013 mức phí này trong khoảng từ \$44 đến \$91 cho mỗi học kỳ.

+ Hội viên của hội sinh viên Đại học Deakin (DUSA)

[DUSA](#) là hiệp hội sinh viên và đưa ra tiếng nói của các sinh viên Đại học Deakin thông qua các dịch vụ, sự vận động và hỗ trợ.

Là tổ chức của sinh viên, vì sinh viên, cho nên các đại diện của Hội có mặt trong các hội đồng và ủy ban của Đại học Deakin để tăng thêm kinh nghiệm cho sinh viên và để gây ảnh hưởng tới các quyết định của Trường vì lợi ích của sinh viên. DUSA và các câu lạc bộ và nhóm hội tại khu học sở đem đến cơ hội quan trọng để sinh viên giao lưu cùng những người đồng chí hướng và tích cực tham gia vào cộng đồng Đại học Deakin.

DUSA điều phối các sự kiện xã hội dành cho sinh viên trong suốt năm học và hỗ trợ các câu lạc bộ của Đại học Deakin. Sự tham gia vào các hoạt động xã hội, và hoạt động của Trường sẽ không chỉ giúp sinh viên trong quá trình học tập tại trường, mà chắc chắn còn là trải nghiệm đáng nhớ để sau này nhìn lại.

Có nhiều cấp độ phí hội viên khác nhau, từ \$15 cho tới \$50 mỗi năm.

+ Nhà ở

Nếu sinh viên phải rời xa nhà để học đại học thì chi phí chỗ ở có thể là một trong những phí tổn tài chính đáng kể nhất .

Tại Đại học Deakin có nhiều lựa chọn về chỗ ở, với giá tiền và chủng loại khác nhau. Sinh viên có thể chọn sống trong các Ký túc xá ở các khu học sở, hoặc Phòng dịch vụ nhà ở bên ngoài học sở của chúng tôi có thể hỗ trợ các em tìm được nhà ở phù hợp gần với mỗi khu học sở của Đại học Deakin.

+ Ký túc xá sinh viên trong khu học sở

Các Ký túc xá trong khu học sở của Đại học Deakin cung cấp cho sinh viên nơi ở thuận tiện và một môi trường đầy hỗ trợ để nâng cao trải nghiệm học tập của các em, thông qua các chương trình giới thiệu làm quen, sự hỗ trợ của bạn bè, hướng dẫn của các sinh viên năm trước, các vị trí lãnh đạo, các hoạt động xã hội, và thể thao.

Ký túc xá sinh viên có tại các khu học sở sau:

- Học sở Burwood, Melbourne
- Học sở Waurin Ponds, Geelong
- Học sở Warrnambool.

Học sở Burwood, Melbourne

Đại học Deakin đem đến hai [trải nghiệm sống độc đáo tại Học sở Burwood, Melbourne](#).

Các đơn nguyên trong khu Làng Sinh viên bao gồm các phòng ngủ đơn, khu dùng chung gồm phòng sinh hoạt, bếp (kèm theo dụng cụ nấu ăn), phòng tắm và khu giặt sấy.

Trong tòa ký túc xá nhà gồm các căn hộ kiểu mới, sinh viên có thể chọn ở loại phòng ở khép kín bao gồm phòng ngủ rộng và khu vực bếp nấu đầy đủ tiện nghi, hoặc căn hộ từ 5 đến 6 phòng ngủ với khu phòng sinh hoạt, bếp, phòng ăn và khu giặt sấy dùng chung.

Tại khu Ký túc xá Burwood không phục vụ suất ăn cho nên sinh viên phải tự nấu các bữa ăn của mình. Chi phí sinh hoạt trong các phòng ký túc xá trong năm 2014 sẽ vào khoảng từ \$9694 tới \$11 745. Chi phí này bao gồm:

- nhà ở (hai học kỳ)
- tiện ích sinh hoạt
- phí cho các hoạt động
- phí bảo trì tòa nhà
- bảo hiểm đồ đạc trong phòng
- phí viễn thông (bao gồm cả Wi-Fi).

Học sở Waurin Ponds, Geelong

Khu [Ký túc xá sinh viên tại học sở Waurin Ponds, Geelong](#) bao gồm các phòng ngủ đơn và khu dùng chung bao gồm phòng sinh hoạt, bếp, phòng tắm và khu giặt sấy. Các bữa ăn tối được cung cấp tại phòng ăn từ Thứ Hai tới Thứ Năm.

Chi phí sinh hoạt trong khu ký túc xá trong năm 2014 sẽ vào khoảng \$10 191 và bao gồm:

- nhà ở (hai học kỳ)
- trọn gói bữa ăn (4 bữa mỗi tuần)
- tiện ích sinh hoạt
- phí cho các hoạt động
- phí bảo trì tòa nhà
- bảo hiểm đồ đạc trong phòng
- phí viễn thông (bao gồm cả Wi-Fi).

Ngoài ra còn có nhà ở biệt lập cho tối đa 30 sinh viên y khoa, bố trí trong 10 khu nhà nhỏ. Mỗi khu bao gồm các đơn nguyên độc lập với môi trường sinh hoạt và tiện nghi học tập tuyệt vời.

Ngoài ra còn có các phòng ký túc xá đơn khép kín, bao gồm phòng ngủ/ sinh hoạt, bếp nấu và phòng tắm, sẽ khai trương trong năm 2014. Chi phí sống trong các phòng ký túc xá này sẽ trong khoảng từ \$9360 tới \$10 080 cho 2 học kỳ.

Học sở Warrnambool.

Trong khu [Ký túc xá tại Học sở Warrnambool](#) mỗi sinh viên nội trú sẽ có một phòng ngủ đầy đủ tiện nghi và khu dùng chung bao gồm phòng sinh hoạt, bếp, phòng tắm và khu giặt sấy. Nhà ăn cung cấp 3 bữa tối mỗi tuần.

Ngoài ra sẽ có thêm khu ký túc xá mới với kiến trúc hiện đại, dự định khai trương trong năm 2014.

Chi phí nhà ở tại Ký túc xá Warrnambool trong năm 2014 sẽ là \$8457 đối với các sinh viên ở từ trước và trong khoảng từ \$9360 tới \$10 080 đối với các sinh viên nội trú mới. Chi phí này bao gồm:

- nhà ở (hai học kỳ)
- bữa ăn (3 bữa mỗi tuần)
- tiện ích sinh hoạt
- phí cho các hoạt động
- phí bảo trì tòa nhà
- bảo hiểm đồ đạc trong phòng
- phí viễn thông (bao gồm cả Wi-Fi).

+ Nhà ở bên ngoài khu học sở

Thuê nhà ở chung là một trong các lựa chọn về nhà ở rẻ nhất, phổ biến nhất và sẵn có nhất đối với sinh viên.

Khi ở theo hình thức thuê chung nhà, sinh viên sẽ có phòng ngủ riêng của mình, nhưng thường sẽ phải dùng chung các tiện ích khác trong nhà như bếp, phòng tắm và khu sinh hoạt chung với những người thuê khác trong nhà. Đôi khi các hóa đơn điện nước có thể đã được tính gộp vào tiền thuê theo tuần, và phòng ở thường đã được trang bị đồ đạc. Điều quan trọng là sinh viên phải kiểm tra lại điều đó với chủ nhà hoặc đại lý thuê nhà trước khi ký kết hợp đồng.

Ước tính chi phí thuê nhà ở chung mỗi tuần của mỗi sinh viên	
Melbourne	\$150–\$170
Geelong	\$150–\$170
Warrnambool	\$120–\$140

Tất cả các chi phí này chỉ là mức ước tính trung bình và sẽ khác nhau tùy thuộc vào địa điểm, loại nhà ở và số lượng sinh viên thuê chung nhà.

Phòng Dịch vụ Nhà ở của Đại học Deakin

[Phòng Dịch vụ Nhà ở bên ngoài khu học sở](#) sẽ giúp đỡ sinh viên tìm thuê căn hộ, hoặc nhà riêng và ở cùng với các sinh viên khác, với gia đình chủ nhà hoặc các khu trọ trong

vùng.

Chúng tôi có các chuyên viên về nhà ở tại mỗi khu học sở để sẵn sàng hỗ trợ. Các chuyên viên này có thể truy cập vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và xác định các nhà ở phù hợp, đặt cuộc hẹn đến xem nhà, trợ giúp điền thông tin và giúp sinh viên hiểu rõ về các quyền và nghĩa vụ của mình khi thuê nhà.

Các chi phí liên quan sẽ khác nhau và tùy thuộc vào một số yếu tố như:

- địa điểm học sở mà bạn đang theo học - tiền thuê nhà ở Melbourne thường cao hơn ở Geelong hoặc Warrnambool,
- bạn thuê một mình hay chung với người khác - thuê chung thường sẽ rẻ hơn,
- loại nhà ở - tùy thuộc vào diện tích, tuổi và chất lượng của ngôi nhà.

Sinh viên cũng cần phải tính thêm chi phí đi lại từ nơi ở tới trường và các chi phí điện nước sinh hoạt và đồ đạc nữa.

+ Chi phí sinh hoạt

Tình hình tài chính của mỗi sinh viên đều khác nhau và tùy thuộc vào khả năng tài chính của gia đình, lối sống, và mức thu nhập thường xuyên.

Ngoài các chi phí cho nhà ở, sinh viên còn cần phải dự toán cả tiền trả cho các hóa đơn, chẳng hạn như tiền điện thoại, nước và điện, thực phẩm, và cuộc sống giao lưu xã hội.

Ngoài ra còn có các chi phí liên quan tới việc bắt đầu cuộc sống tại nơi ở mới, chẳng hạn như mua đồ đạc, bát đĩa, dao thìa, chăn ga gối, khăn tắm, các thiết bị nhỏ và các đồ dùng khác. Số tiền mà sinh viên cần sẽ tùy thuộc vào nơi các em sẽ sống và liệu các em có thể mang theo những thứ gì từ nhà mình. Nếu sinh viên định sống trong khu ký túc xá thì một số chi tiêu kể trên đã được bao gồm trọn gói trong tiền nhà.

+ Đi lại

Giao thông công cộng

Tất cả học sở của Đại học Deakin đều thuận tiện đi lại bằng giao thông công cộng, và các sinh viên học toàn thời gian đều có thể được sử dụng thẻ giảm giá.

Chi phí giao thông công cộng sẽ khác nhau tùy thuộc vào địa điểm và khoảng cách. Những sinh viên thường xuyên sử dụng giao thông công cộng có thể mua loại vé dùng cho cả năm, giá từ \$250 đến \$500.

Chi phí đi lại ở vùng ngoại ô như Geelong và Warrnambool thấp hơn so với ở thành phố Melbourne. [Để biết thêm thông tin chi tiết, hãy truy cập vào trang Giao thông Công cộng Victoria.](#)

Lái xe đến trường

Những sinh viên lái xe đến trường sẽ cần phải tính đến các chi phí liên quan như tiền đăng ký xe, xăng dầu, bảo dưỡng, và mua vé đỗ xe trong trường. Năm 2013, chi phí mua vé đỗ xe trong trường cho cả năm có giá khoảng \$250.

Đi chung xe là một cách rất hay để tiết kiệm tiền và làm quen với những người bạn mới. Hiện có một hệ thống [tổ chức đi chung xe tại khu học sở Burwood, Melbourne](#), cho phép

sinh viên chia sẻ thời gian và chi phí đi lại với các sinh viên khác.

Sinh viên có thể so sánh chi phí tự lái xe, đạp xe, đi bộ và sử dụng phương tiện công cộng để đến trường Deakin bằng cách sử dụng [Bảng tính Chi phí Đi lại của Đại học Deakin](#).

+ Chi phí học tập

Có nhiều loại chi phí khác nhau liên quan tới việc học tập và sinh viên cần phải biết cách dự trù kinh phí cho chúng. Các chi phí này sẽ khác nhau, tùy thuộc vào khóa học và năm học hiện tại.

Máy tính và công nghệ

Một trong các khoản chi tiêu mà hầu hết sinh viên đều gặp phải khi bắt đầu khóa học của mình là chi phí mua máy tính và các thiết bị liên quan.

Đại học Deakin hoạt động trong một môi trường trực tuyến và tất cả các sinh viên đều được yêu cầu phải có một máy tính và kết nối internet một cách đáng tin cậy. Có rất nhiều các phòng lab và nơi đặt máy tính ở tất cả các khu học sở để sinh viên sử dụng và sinh viên cũng có thể mượn máy tính xách tay từ thư viện và sử dụng trong vòng 2 tiếng. Sinh viên cũng có thể mượn máy tính bảng đọc sách điện tử Kindle từ thư viện trong khu học sở và sử dụng trong 14 ngày.

Nếu sinh viên định mua một chiếc máy tính thì có nhiều sự lựa chọn mua các máy tính đã được tân trang thông qua Trường hoặc các tổ chức bên ngoài. [Các sinh viên của Đại học Deakin được hưởng chế độ giảm giá](#) khi mua sản phẩm của các hãng Lenovo và Apple, cũng như phần mềm Microsoft Office và đăng ký kết nối đường truyền internet băng thông rộng của Telstra.

Sách vở, văn phòng phẩm, in ấn và sao chụp tài liệu

Sinh viên sẽ cần phải mua văn phòng phẩm như bút và sổ ghi chép. Hầu hết các môn học đều có các cuốn sách giáo khoa thiết yếu hoặc được gợi ý nên đọc, mặc dù càng ngày càng có nhiều tài liệu được đưa lên mạng internet để sinh viên sử dụng. Sinh viên chỉ nên mua những cuốn sách giáo trình có trong danh mục sách thiết yếu do giáo viên phụ trách môn học qui định, còn các sách khác có thể mượn từ thư viện hoặc dùng chung với các sinh viên khác.

Sinh viên cần dự trù khoảng \$700 mỗi năm để mua các cuốn giáo trình và tài liệu thiết yếu. Các em cũng phải tính đến cả việc mỗi tuần phải bỏ ra vài đô-la để sao chụp hoặc in ấn tài liệu học tập.

+ Ví dụ về các chi phí cụ thể đối với từng khóa học

Các khóa học trong Khoa Văn chương và Giáo dục

- Một số ngành và chuyên ngành (ví dụ truyền thông và giao tiếp, thiết kế truyền thông thị giác, nhiếp ảnh và điện ảnh và truyền thông kỹ thuật số) có thể yêu cầu sinh viên phải sắm máy quay hoặc chụp ảnh. Sinh viên cũng có thể mượn máy từ thư viện hoặc Văn phòng Khoa.
- Sinh viên ngành nghệ thuật sáng tạo (kịch) sẽ phải tự mua sắm quần áo và/hoặc giày phù hợp để tập.
- Các sinh viên ngành nghệ thuật sáng tạo (nghệ thuật thị giác) sẽ cần phải mua các

nguyên vật liệu nghệ thuật để hoàn thành các tác phẩm của mình và được chấm điểm đánh giá.

Các khóa học trong Khoa Kinh doanh và Luật

- Học tập trong Khoa này không đòi hỏi phải có thêm chi phí cụ thể nào, trừ các giáo trình bắt buộc và văn phòng phẩm.

Các khóa học trong Khoa Khoa Y học

- Các sinh viên ngành điều dưỡng và hộ sinh sẽ cần phải chi khoảng \$180 cho đồng phục và bảng tên đi thực tập lâm sàng khi bắt đầu khóa học của mình. Chi phí này đủ cho suốt thời gian của khóa học. Các sinh viên cũng sẽ phải mua bộ dụng cụ lâm sàng giá \$199 và sẽ dùng trong suốt thời gian của khóa học và cả sau này khi ra hành nghề.
- Sinh viên ngành trị liệu bệnh nghề nghiệp sẽ cần phải mua một áo polo khoảng \$35 khi bắt đầu khóa học của mình. Ngoài ra còn cần mua vật tư cho các buổi thực hành năm thứ ba và thứ tư với chi phí khoảng \$60.
- Một số sinh viên học trong Khoa này có thể còn cần phải có Giấy Xác minh của Cảnh sát hàng năm (khoảng \$34) và có thể phải chủng ngừa nếu làm việc trong môi trường lâm sàng.
- Một số khóa học sẽ đòi hỏi phải đi thực tập để có kinh nghiệm làm việc, và sinh viên có thể sẽ phải dự trù ngân sách cho chỗ ở, đi lại, đồ xe và quần áo phù hợp.

Các khóa học trong Khoa Khoa học, Kỹ thuật và Môi trường Nhân tạo

- Sinh viên ngành khoa học sẽ cần mua áo choàng và kính bảo vệ để sử dụng trong phòng thí nghiệm trị giá khoảng \$60 khi bắt đầu khóa học của mình và sẽ sử dụng trong suốt thời gian khóa học.
- Các sinh viên ngành kỹ sư sẽ cần đóng khoản đặt cọc \$70 cho bộ dụng cụ phòng thí nghiệm khi bắt đầu năm thứ nhất và khoảng \$200 cho đồ án ở năm cuối.
- Sinh viên học các khóa học của Trường Kiến trúc và Môi trường Nhân tạo sẽ phải chi khoảng \$400 trong năm học đầu tiên để mua bảng vẽ và dụng cụ vẽ, và khoảng \$200 mỗi năm để mua nguyên vật liệu trong suốt thời gian khóa học.

+ Tấm thẻ Deakin

Tất cả sinh viên đều được cấp một Tấm thẻ Deakin, đó vừa là thẻ sinh viên, vừa là thẻ thư viện và thẻ in tài liệu. Trong một số trường hợp tấm thẻ đó có thể sử dụng để ra vào các phòng lab hoặc không gian học tập, hoặc để mượn thiết bị trong trường.

Sinh viên cũng có thể nạp tiền vào Tấm thẻ Deakin của mình để trả tiền cho các dịch vụ như sao chụp tài liệu, in ấn, mua sách, văn phòng phẩm, các công trình thể thao, đồ ăn hoặc máy bán đồ uống tự động. Đây là cách tuyệt vời để giúp đỡ quản lý ngân sách và phụ huynh hoặc người giám hộ có thể nạp tiền vào tấm thẻ đó để giúp sinh viên trang trải các chi tiêu liên quan đến khóa học.

+ Các con đường để có hỗ trợ tài chính

Có rất nhiều cách khác nhau để có thêm thu nhập và sự hỗ trợ tài chính, cả trước và trong thời gian theo học tại Đại học Deakin.

Việc học theo hình thức bán thời gian hoặc không đến học sở cũng cho phép sinh viên có thêm thời gian đi làm kiếm tiền và đồng thời giảm bớt chi phí đi lại. Ngoài ra, tạm nghỉ học một thời gian để đi làm và tích lũy tài chính cũng là một sách lược hay. Cách này được gọi

là 'tạm hoãn học', nếu sinh viên muốn tạm thời chưa bắt đầu ngay khóa học của mình, hoặc 'tạm ngừng học' nếu như đã bắt đầu học rồi sau đó lại tạm nghỉ.

Làm việc và Học tập

Đa số sinh viên đại học đều đi làm thêm trong khi theo các khóa học của mình - có thể là công việc trả lương theo giờ hoặc tại nơi làm việc có liên quan tới ngành học của họ. Có rất nhiều lợi ích của việc vừa đi làm vừa đi học. Đó là một cách tuyệt vời để giảm bớt áp lực về tài chính khi đang là sinh viên, nâng cao triển vọng nghề nghiệp, đem lại sự tự tin, và giúp sinh viên có được thư giới thiệu và kinh nghiệm làm việc quý giá.

Sinh viên có thể tìm việc làm thông qua các mối quan hệ riêng, hoặc vẫn giữ công việc đã làm từ hồi trung học. Sinh viên cũng nên ghé qua Trung tâm Việc làm ([JobShop](#)), một bộ phận trực thuộc Phòng Hỗ trợ Nghề nghiệp và Nhân dụng của Đại học Deakin, để tìm hiểu về các công việc bán thời gian ở trong hoặc xung quanh học sở .

Học bổng

Có rất nhiều loại [học bổng của Đại học Deakin](#) hoặc do các tổ chức bên ngoài cấp. Một số loại học bổng được trao khi bắt đầu khóa học và trong suốt thời gian học tập, ngoài ra còn có rất nhiều kênh hỗ trợ tài chính ở các giai đoạn khác nhau trong quãng thời gian học đại học.

Sự trợ giúp về tài chính

[Ban Quản lý Sinh viên của Đại học Deakin](#) cung cấp tư vấn và thông tin về các khoản vay dành cho sinh viên, hỗ trợ sinh viên từ Chính phủ, lập ngân sách cá nhân, và các vấn đề khác liên quan tới tài chính cho sinh viên. Đại học Deakin còn cung cấp các khoản vay không lãi suất để trang trải các chi phí liên quan tới học tập, dành cho các sinh viên có khó khăn về tài chính và học tập đạt kết quả tốt.

Đại học Deakin còn có [bảng lập kế hoạch ngân sách](#) để giúp sinh viên quản lý các chi tiêu của mình.

Trang [MoneySmart còn có bảng dự toán ngân sách toàn diện](#) để giúp người sử dụng theo dõi được tất cả thu nhập và chi tiêu và biết chính xác tiền đã tiêu vào việc gì.

+ Bảng dự toán chi tiêu cho sinh viên Đại học Deakin

Dưới đây là các ví dụ về dự toán ngân sách của sinh viên, với các khóa học, khu học sở, và điều kiện sinh sống khác nhau. Các bảng này chỉ mang tính chất gợi ý, và để giúp sinh viên ước tính được các chi phí theo học đại học và để lập bảng [kế hoạch ngân sách](#).

Các ví dụ này không phải là toàn bộ các chi phí có thể phát sinh, và chưa tính đến các nhu cầu và hoàn cảnh riêng của mỗi sinh viên.

Tất cả các chi phí đều chỉ là các ước tính bình quân và tính cho khoảng thời gian 12 tháng, trừ khi chỉ rõ con số khác và chi phí phát sinh trong thực tế có thể khác với số tiền được nêu trong các ví dụ.

Sinh viên năm thứ nhất, ngành điều dưỡng viên, sống trong căn hộ chung công trình phụ, tại khu học sở Burwood, Melbourne, sử dụng phương tiện giao thông

công cộng.

Chi phí học tập	
Phí dịch vụ sinh viên (2 học kỳ)	\$182
Internet	\$
Tài liệu học tập/sách/giáo trình	\$700
Thiết bị liên quan đến khóa học/đồng phục	\$400
HECS-HELP	Tạm hoãn học
Chi phí nhà ở	
Tiền thuê nhà	\$0
Lệ phí ở Ký túc xá (trọn gói 2 học kỳ)	\$11 745
Các khoản đóng góp/thực phẩm/vật dụng	\$5200
Điện	\$0
Khí đốt	\$0
Nước	\$0
Điện thoại/Điện thoại di động	\$840
Đồ đạc (chỉ tính riêng năm hiện tại)	\$0
Chi phí thiết lập cuộc sống ban đầu	\$0
Chi tiêu cá nhân	
Mua thức ăn nhanh	\$2555
Chi phí khám bệnh/chữa răng/khám mắt	\$500
Chi phí cho bản thân (quần áo/giày dép)	\$1200
Giải trí/thể thao/phí hội viên	\$1040
Chi phí giao thông	
Chi phí xăng dầu/đỗ xe	\$0
Giao thông công cộng (tiền vé/thẻ giảm giá)	\$500
Các chi phí khác cho xe hơi (vd, sửa chữa/bảo hiểm)	\$0
Tổng chi tiêu cả năm	\$24 862
Chi tiêu trung bình hàng tháng.	\$2071

Sinh viên năm thứ nhất ngành khoa học, sống ở nhà với cha mẹ ở Melbourne, sử dụng xe hơi đi học.

Chi phí học tập	
Phí dịch vụ sinh viên (2 học kỳ)	\$182
Internet	\$
Tài liệu học tập/sách/giáo trình	\$700
Thiết bị liên quan đến khóa học/đồng phục	\$60
HECS-HELP	Tạm hoãn học
Chi phí nhà ở	
Tiền thuê nhà	\$0
Lệ phí ký túc xá	\$0
Các khoản đóng góp/thực phẩm/vật dụng	\$0
Điện	\$0
Khí đốt	\$0
Nước	\$0
Điện thoại/Điện thoại di động	\$840
Đồ đạc (chỉ tính riêng năm hiện tại)	\$0
Chi phí thiết lập cuộc sống ban đầu	\$0
Chi tiêu cá nhân	
Mua thức ăn nhanh	\$2555
Chi phí khám bệnh/chữa răng/khám mắt	\$500
Chi phí cho bản thân (quần áo/giày dép)	\$1200
Giải trí/thể thao/phí hội viên	\$1040
Chi phí giao thông	
Chi phí xăng dầu/đỗ xe	\$2600
Giao thông công cộng (tiền vé/thẻ giảm giá)	\$0
Các chi phí khác cho xe hơi (vd, sửa chữa/bảo hiểm)	\$1700

Tổng chi tiêu cả năm	\$11 377
Chi tiêu trung bình hàng tháng.	\$948

Sinh viên năm thứ nhất ngành thương mại, sống ở nhà thuê chung ở Warrnambool, sử dụng xe hơi.

Chi phí học tập	
Phí dịch vụ sinh viên (2 học kỳ)	\$182
Internet	\$250
Tài liệu học tập/sách/giáo trình	\$700
Thiết bị liên quan đến khóa học/đồng phục	\$0
HECS-HELP	Tạm hoãn học
Chi phí nhà ở	
Tiền thuê nhà	\$7280
Lệ phí ký túc xá	\$0
Các khoản đóng góp/thực phẩm/vật dụng	\$5200
Điện	\$500
Khí đốt	\$500
Nước	\$250
Điện thoại/Điện thoại di động	\$840
Đồ đạc (chỉ tính riêng năm hiện tại)	\$500
Chi phí thiết lập cuộc sống ban đầu	\$450
Chi tiêu cá nhân	
Mua thức ăn nhanh	\$2555
Chi phí khám bệnh/chữa răng/khám mắt	\$500
Chi phí cho bản thân (quần áo/giày dép)	\$1200
Giải trí/thể thao/phí hội viên	\$1040
Chi phí giao thông	
Chi phí xăng dầu/đỗ xe	\$2060
Giao thông công cộng (tiền vé/thẻ giảm giá)	\$0
Các chi phí khác cho xe hơi (vd, sửa chữa/bảo hiểm)	\$1700

Tổng chi tiêu cả năm	\$25 707
Chi tiêu trung bình hàng tháng.	\$2142

Sinh viên năm thứ nhất ngành nghệ thuật thị giác, sống nội trú ở Waurin Ponds, Geelong, sử dụng giao thông công cộng.

Chi phí học tập	
Phí dịch vụ sinh viên (2 học kỳ)	\$182
Internet	\$
Tài liệu học tập/sách/giáo trình	\$700
Thiết bị liên quan đến khóa học/đồng phục	Có thể khác nhau, nhưng nên chuẩn bị khoảng \$500.
HECS-HELP	Tạm hoãn học
Chi phí nhà ở	
Tiền thuê nhà	\$0
Lệ phí ở Ký túc xá (trọn gói 2 học kỳ)	\$10 191
Các khoản đóng góp/thực phẩm/vật dụng	\$1485
Điện	\$0
Khí đốt	\$0
Nước	\$0
Điện thoại/Điện thoại di động	\$840
Đồ đạc (chỉ tính riêng năm hiện tại)	\$0
Chi phí thiết lập cuộc sống ban đầu	\$0
Chi tiêu cá nhân	
Mua thức ăn nhanh	\$2555
Chi phí khám bệnh/chữa răng/khám mắt	\$500
Chi phí cho bản thân (quần áo/giày dép)	\$1200
Giải trí/thể thao/phí hội viên	\$1040
Chi phí giao thông	
Chi phí xăng dầu/đỗ xe	\$0

Giao thông công cộng (tiền vé/thẻ giảm giá)	\$385
Các chi phí khác cho xe hơi (vd, sửa chữa/bảo hiểm)	\$0
Tổng chi tiêu cả năm	\$19 578
Chi tiêu trung bình hàng tháng.	\$1631
